

Số: 143/BC-KSNB

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chứng Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102574966 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 06/2/2023.
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Hapro Building, số 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội
- Số điện thoại: 024.39747088
- Số fax: 024.39747014
- Website: pvcomcapital.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): Không có
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay):
 - + Công ty được thành lập ngày 14/12/2007 theo Giấy phép hoạt động số 23/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - + Ngày 27/09/2019, Công ty được đổi tên từ Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí thành Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chứng Việt Nam theo Giấy phép điều chỉnh số 78/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- + Ngày 10/08/2020, Công ty nhận Giấy phép điều chỉnh số 48/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật là ông Trần Quang Vinh – Giám đốc công ty.
- + Ngày 06/02/2023, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp (đăng ký thay đổi lần thứ 3).
- + Ngày 07/2/2020, Quỹ Đầu tư Trái phiếu PVcom (PVBF) nhận được Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 41/GCN-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- + Ngày 24/5/2023, Quỹ Đầu tư Cân bằng PVcom (PBIF) nhận được Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 67/GCN-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- + Ngày 25/9/2023, Quỹ Đầu tư Tăng trưởng PV – Asong (PAGGF) nhận được Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ thành viên số 280/GCN-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Các sự kiện khác: Không có

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán
- Địa bàn kinh doanh: phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Giám đốc
- Cơ cấu bộ máy quản lý : Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Giám đốc; Khối Kinh doanh (Ban Phát triển kinh doanh và Ban Đầu tư); Khối quản lý (Phòng Hành chính quản trị; Phòng Tài chính kế toán)
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: trở thành công ty quản lý quỹ lớn mạnh trên thị trường, có tổng giá trị tài sản quản lý đứng trong Top 10 các công ty quản lý quỹ tại Việt Nam.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Quản lý hiệu quả các quỹ đầu tư chứng khoán, đạt lợi nhuận tốt trên thị trường. Quản lý hiệu quả và duy trì tổng giá trị tài sản quản lý trong Top 10 công ty quản lý quỹ tại Việt Nam.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Phát triển bền vững, ổn định, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho người lao động trong công ty. Đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật trong các hoạt động kinh doanh.

5. Các rủi ro:

Rủi ro thị trường; rủi ro pháp lý; rủi ro thanh toán; rủi ro đối tác phá sản; rủi ro chiến lược; rủi ro hoạt động; rủi ro thanh khoản.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025:
 - + Doanh thu: 31,87 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch năm
 - + Chi phí: 29,42 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch năm
 - + Lợi nhuận trước thuế: 2,45 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch năm
- Tình hình thực hiện so với năm 2024:
 - + Doanh thu năm 2025 đạt 31,87 tỷ đồng, năm 2024 đạt 30,43 tỷ đồng. Như vậy năm 2025 doanh thu tăng so với năm 2024 là 1,44 tỷ đồng. Nguyên nhân do doanh thu từ hoạt động quản lý danh mục đầu tư và đầu tư tài chính tăng.
 - + Lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 2,45 tỷ đồng, năm 2024 đạt 1,28 tỷ đồng. Như vậy năm 2025 lợi nhuận trước thuế tăng so với năm 2024 là 1,17 tỷ đồng, do công ty tăng doanh thu từ hoạt động quản lý danh mục và hoạt động đầu tư tài chính.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban Điều hành:

STT	Họ và tên/Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Trần Quang Vinh – Giám đốc công ty	- Thạc sỹ quản trị kinh doanh – Đại học Griggs Hoa Kỳ	Không

		- Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ	
--	--	-----------------------------------	--

- Những thay đổi trong Ban Điều hành: Không
- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- + Số lượng cán bộ, nhân viên: 30 cán bộ nhân viên
- + Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Không có

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Đầu tư tài chính trong năm 2025 của công ty bao gồm các khoản đầu tư ngắn hạn và dài hạn, cụ thể:

- Đầu tư tài chính ngắn hạn: 78,1 tỷ đồng
- Đầu tư dài hạn: 0 tỷ đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (đơn vị: tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
1	Tổng giá trị tài sản	125,8	128,2
2	Doanh thu thuần	23,22	22,87
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2,45	1,28
4	Lợi nhuận khác		
5	Lợi nhuận trước thuế	2,45	1,28
6	Lợi nhuận sau thuế	2,28	1,28

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
----------	----------	----------

1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	26,95	12,43
- Hệ số thanh toán nhanh	26,95	12,43
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số nợ/tổng tài sản	0,04	0,07
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0,04	0,08
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho		
- Vòng quay tổng tài sản	3,95	4,21
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	10,55%	5,59%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	2,02%	1,07%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	1,9%	1,0%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	10,55%	5,59%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 10.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 10.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 10.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Tỷ lệ sở hữu		
Cổ đông lớn: 99,97%	Cổ đông nhỏ: 0,03%	Tổng cộng: 100%

Cổ đông tổ chức: 99,97%	Cổ đông cá nhân: 0,03%	Tổng cộng: 100%
Cổ đông trong nước: 100%	Cổ đông nước ngoài: 0%	Tổng cộng: 100%
Cổ đông nhà nước: 0%	Cổ đông khác: 100%	Tổng cộng: 100%

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường: Không áp dụng

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp:

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Không áp dụng

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

6.3. Tiêu thụ năng lượng: Không áp dụng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm): Không áp dụng

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: 33 người

Mức lương trung bình: 27.000.000 VNĐ/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Công ty luôn đảm bảo chính sách lao động và quyền lợi tốt nhất cho người lao động. Người lao động được trang bị đồng phục, khám sức khỏe định kỳ hàng năm. Người lao động được đóng bảo hiểm đầy đủ, nghỉ chế độ theo đúng quy định pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: công ty tổ chức các buổi đào tạo nội bộ để nâng cao trình độ cho nhân viên. Đồng thời trong năm 2025 đã cử 09 cán bộ nhân viên tham gia 05 lớp đào tạo về chứng khoán và thị trường chứng khoán do Trung tâm đào tạo - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: công ty sẵn sàng hỗ trợ và yêu cầu các vị trí nhân viên nghiệp vụ phải có Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ theo đúng quy định.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Công ty tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng như hiến máu nhân đạo, ủng hộ từ thiện do Ngân hàng PVcomBank và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tổ chức. Ngoài ra công ty còn ủng hộ các cá nhân là cán bộ nhân viên của Ngân hàng mắc bệnh hiểm nghèo và ủng hộ đồng bào miền trung chịu thiệt hại do bão Bualoi gây ra.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không áp dụng

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả kinh doanh của PVCB Capital:

- + Tổng doanh thu năm 2025 là 31,87 tỷ đồng đạt 104% kế hoạch năm
- + Lợi nhuận trước thuế đạt 2,45 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch năm

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tài sản ngắn hạn: cuối kỳ là 124,5 tỷ đồng, đầu kỳ là 113,5 tỷ đồng
- Tài sản dài hạn: cuối kỳ là 1,33 tỷ đồng, đầu kỳ là 14,6 tỷ đồng
- Tổng cộng tài sản: cuối kỳ là 125,8 tỷ đồng, đầu kỳ là 128,2 tỷ đồng
- PVCB Capital luôn cân đối nguồn tiền để đảm bảo tiền được sử dụng hiệu quả, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: Để đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả và ít rủi ro nhất, PVCB Capital sử dụng vốn chủ sở hữu để đầu tư vào tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi.
- Các khoản phải thu ngắn hạn: Phải thu từ hoạt động quản lý danh mục đầu tư và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán. Trong đó khoản phải thu từ hoạt động quản lý danh mục đầu tư chiếm tỷ trọng lớn trong tổng các khoản phải thu.
- Tài sản dài hạn của công ty bao gồm máy móc, thiết bị văn phòng. Cơ cấu tài sản dài hạn biến động không đáng kể so với đầu năm.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả là 4,6 tỷ đồng, giảm hơn 4,5 tỷ đồng so với đầu năm

c) Nguồn vốn chủ sở hữu

- Vốn điều lệ của PVCB Capital là 100 tỷ đồng. Kể từ ngày thành lập, PVCB Capital không phát sinh tăng, giảm vốn điều lệ
- Quỹ dự phòng tài chính và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là các quỹ được trích lập từ lợi nhuận sau thuế theo quy định của pháp luật. Từ năm 2022, PVCB Capital dừng trích lập các quỹ này theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Không có.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục quản lý hiệu quả dòng tiền, đảm bảo lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính.

- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư, xây dựng sản phẩm đầu tư phù hợp với đặc thù hoạt động, khẩu vị rủi ro của khách hàng để tư vấn đầu tư cho khách hàng hiệu quả.
- Với mục tiêu nằm trong Top 10 công ty quản lý quỹ có tổng tài sản quản lý lớn nhất tại Việt Nam, công ty sẽ thành lập thêm quỹ mở, quỹ thành viên, quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung ...
- Đầu tư, phát triển hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm để tự động hóa báo cáo, quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động.

5. Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến kiểm toán: Không áp dụng

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

- a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải): Công ty thực hiện theo đúng quy định của Ban quản lý tòa nhà và quy định pháp luật có liên quan.
- b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: công ty luôn đảm bảo quyền lợi của người lao động theo Bộ luật lao động, đóng đầy đủ bảo hiểm bắt buộc theo quy định. Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBNV, tổ chức nghỉ mát hàng năm cho CBNV.
- c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: công ty thực hiện tất cả các nghĩa vụ cũng như yêu cầu của địa phương nơi đặt trụ sở chính.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành PVCB Capital đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc quản trị, điều hành công ty theo đúng định hướng. Các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch đề ra.
- Hội đồng quản trị và Ban Điều hành luôn chú trọng công tác quản trị rủi ro. Do đó các khoản đầu tư của công ty và nhà đầu tư ủy thác, Quỹ PVBF, Quỹ PBIF, Quỹ PAGGF luôn được theo dõi chặt chẽ, đảm bảo an toàn và hiệu quả.
- Công ty hoàn thành trách nhiệm của mình đối với môi trường và xã hội, tuân thủ theo đúng quy định của nhà nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành công ty

- Ban Điều hành PVCB Capital đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc quản trị, điều hành công ty theo đúng định hướng. Các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch đề ra.

- Ban Điều hành đã rất tâm huyết, cố gắng vì sự phát triển của công ty cũng như đảm bảo quyền lợi của người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Chỉ đạo PVCB Capital hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh năm 2026.

- Chỉ đạo PVCB Capital triển khai hoạt động đầu tư an toàn, hiệu quả cho toàn công ty và cho các nhà đầu tư ủy thác và các quỹ.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/đại diện	Chức danh tại công ty khác
1	Ông Ngô Ngọc Quang	Chủ tịch HĐQT	39,97% (đại diện cho Ngân hàng PVcomBank)	Thành viên HĐQT Ngân hàng PVcomBank
2	Bà Hồ Việt Hà	Thành viên HĐQT	24% (đại diện cho Ngân hàng PVcomBank)	Phó giám đốc Khối Xử lý nợ và Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng PVcomBank
3	Ông Trần Quang Vinh – Người đại diện theo pháp luật	Thành viên HĐQT - Giám đốc	36% (đại diện cho Ngân hàng PVcomBank)	Không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

+ Hội đồng quản trị thực hiện công tác giám sát Ban Điều hành thông qua việc thường xuyên tham dự và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp trong các cuộc họp Hội đồng quản trị, họp xử lý công việc. Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quy chế của Hội đồng quản trị ban hành. Theo dõi tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của công ty qua các báo cáo định kỳ của Ban Điều hành.

+ Trong công tác kiểm tra giám sát, sự phối hợp tích cực và chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành đã đem lại hiệu quả và an toàn cho hoạt động của công ty. Hội đồng quản trị đánh giá Ban Điều hành đã thực hiện theo đúng phân cấp giữa Hội đồng quản trị và Ban Điều hành và hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành công ty trong năm 2025.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định của Luật doanh nghiệp và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề được PVCB Capital xin ý kiến. Nội dung các cuộc họp như sau:

+ Hợp Hội đồng quản trị Quý 1/2025: Thông qua kết quả kinh doanh quý 1, kế hoạch quý 2; Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2025. Tỷ lệ thông qua đạt 100%.

+ Hợp Hội đồng quản trị Quý 2/2025: Thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm, kế hoạch 6 tháng cuối năm. Giao Ban Điều hành: triển khai các giải pháp đẩy mạnh huy động vốn, tăng doanh thu; rà soát hoạt động đầu tư của các Quỹ, có giải pháp cải thiện hiệu suất đầu tư; rà soát, đánh giá ước thực hiện các chỉ tiêu tài chính, các nhiệm vụ trọng tâm cả năm 2025 làm cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2026. Tỷ lệ thông qua đạt 100%.

+ Hợp Hội đồng quản trị Quý 3/2025: Thông qua kết quả kinh doanh Quý 3 và 9 tháng đầu năm; Giao Ban điều hành: tập trung triển khai các giải pháp tích cực để hoàn thành tối đa các chỉ tiêu tài chính Quý IV và cả năm 2025; tiếp tục bổ sung, đào tạo nhân lực đặc biệt là nhân sự Ban đầu tư, đảm bảo đủ năng lực đáp ứng yêu cầu kinh doanh. Tỷ lệ thông qua đạt 100%.

+ Hợp Hội đồng quản trị Quý 4/2025: Thông qua kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2025, kế hoạch 2026. Giao Ban Điều hành xây dựng và triển khai các giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2026. Giao Ban Điều hành tích cực phối hợp với Ngân hàng để triển khai sản phẩm “Tài khoản sinh lời”. Giao Ban Điều hành nghiên cứu triển khai thêm các sản phẩm quỹ và các hình thức quản lý tài sản mới theo xu hướng của thị trường. Giao

Ban Điều hành thực hiện thủ tục xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty. Tỷ lệ thông qua đạt 100%.

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không áp dụng
- e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

- Ông Ngô Ngọc Quang – Chủ tịch HĐQT
- Bà Hồ Việt Hà – Thành viên HĐQT
- Ông Trần Quang Vinh – Thành viên HĐQT, Giám đốc

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Trưởng Ban Kiểm soát	0%
2	Bà Hoàng Thị Thu Hà	Thành viên Ban Kiểm soát	0%
3	Bà Phạm Quỳnh Trang	Thành viên Ban Kiểm soát	0%

- b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát PVCB Capital hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ công ty. Ban Kiểm soát định kỳ tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của PVCB Capital thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tỷ lệ ATTC, Báo cáo quản trị, sổ sách kế toán và trực tiếp kiểm tra một số tài liệu liên quan.

- Các nội dung hoạt động của Ban Kiểm soát trong kỳ gồm:
 - + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
 - + Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng

quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

+ Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

+ Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông chiếm hơn 10% vốn điều lệ của công ty.

+ Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

- Các cuộc họp của Ban Kiểm soát: Trong năm 2025, Ban Kiểm soát thực hiện 4 cuộc họp cùng thời điểm họp của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp đánh giá hoạt động của công ty, kiến nghị các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty. Tỷ lệ thông qua đạt 100%.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (đơn vị tính: triệu đồng);

Chỉ tiêu	Năm 2025
Hội đồng quản trị/Ban Điều hành	
Ông Nguyễn Việt Hà	210
Bà Hồ Việt Hà	140
Ông Trần Quang Vinh	1.635
Ban Kiểm soát	
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	112
Bà Hoàng Thị Thu Hà	70
Bà Phạm Quỳnh Trang	70

- b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không phát sinh
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có
- d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty luôn tuân thủ quy định quản trị nội bộ của công ty cũng như quy định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC với ý kiến kiểm toán như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán ký ngày 20/03/2026 và đã được PVCB Capital công bố thông tin theo đúng quy định.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT.



Trần Quang Vinh

